

Số: 67/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số: 49/2026/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 02 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm: 1999

Trú tại: Xóm Đ, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bị đơn: Anh **Nông Đức T**, sinh năm 1996.

Trú tại: Xóm Đ, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/3/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nông Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phạm Thị H và anh Nông Đức T nhất trí thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Các đương sự xác định có 02 (hai) con chung gồm: Nông Thanh N, sinh ngày 10/10/2018 và Nông Hải Đ, sinh ngày 15/12/2021 (các cháu khoẻ mạnh và phát triển bình thường). **Chị H và anh T thống nhất thoả thuận:** Giao con chung là Nông Thanh N, sinh ngày 10/10/2018 và Nông Hải Đ, sinh ngày 15/12/2021 cho anh Nông Đức T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục hai con chung là Nông Thanh N và Nông Hải Đ cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Sau khi ly hôn chị Phạm Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

* **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Nông Đức T không yêu cầu chị Phạm Thị H cấp dưỡng nuôi hai con chung là Nông Thanh N và Nông Hải Đ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về tài sản chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về vay nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm sung ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phạm Thị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số **0000604**, ngày 09/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02b);
- VKSND khu vực 4 - Thái Nguyên (02b);
- THADS tỉnh Thái Nguyên (01b);
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- UBND xã Định Hóa (ĐKKH ngày 05/3/2018 tại UBND xã Đồng Thịnh (01b);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lan Anh